

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm . 5.500	4.500
Sáu tháng 2.800	2.500
Một tháng 1.500	1.000

Mua báo phải trả tiền trước
chờ và mandat gửi cho
M. TRẦN BÌNH-Phiên
địa chỉ: đường 10, phố 10
Hà Nội (thường nghỉ trước)

TIẾNG-DÂN

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
HUỖNH-THỨC-KHANG
Quản lý
TRẦN-BÌNH-PHIÊN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO QUÂN
Đường Đồng-Ba -- Huế
Giấy phép số 52
Giấy phép: TIẾNG-DÂN -- Huế

Đời trị thì dân vui,
đời loạn thì dân oán,
nên muốn cho dân
khí yên ấm, thì
không nên kéo mãi
loạn cho dài ra.

VÌ SAO TRONG KHOẢNG NỘI-LOẠN TÍNH CHẤT QUỐC-DÂN PHẢI TRUY-LẠC?

Bất kỳ dân-tộc nào, đều muốn an-hưởng cái cuộc thái-bình mà không muốn trông thấy cái thảm kịch biến-loạn. Song không may mà gặp cuộc biến-loạn thì ngoại-loạn với nội-loạn, hai đường có khác nhau:

Ngoại loạn thì đối với nước ngoài mà lo việc tự vệ, cái lòng địch-khải thường vô, nhân nhíp ấy tăng tiến mà quan niệm ái-quốc càng nồng nàn đậm thắm. Như nước Pháp nhân trận đánh với Đức mà dân khí càng thêm khảng khái, nước Nhật nhân trận đánh với Nga mà dân khí trẻ con cũng có lòng hy sinh vì nước. Người xưa thường nói: có địch quốc ngoại loạn mà nước mới vững còn, chính vì lẽ ấy.

Đến như cái cuộc nội-loạn thì thật là một nhíp làm cho tính chất quốc-dân sa sút. Bởi vậy nên cuộc nội-loạn mà xảy ra trong lúc tạm thời, thì các nước lân cận, may còn có hồi khí-phục nguyên-khí lại được; nếu như cuộc ấy mà kéo dài ra bao nhiêu thì cái ảnh hưởng xấu lưu truyền trong xã-hội càng sâu xa bấy nhiêu. Nói rằng « cuộc nội loạn là cái lổ un đục tính chất xấu cho quốc-dân », cũng không phải là lời nói quá đáng.

Một nhà học-giã Trung-hoa có nói: Nội loạn là cái vật bất tương, trong nước nào mà cuộc ấy kế tiếp nhau thì dân trong nước ấy sinh ra mấy thứ tính xấu như sau:

1) **Tính cầu may** — Những bọn phụ tài sinh trí, không chăm về việc lợi trong nhân-quần mà chỉ dùng thủ đoạn âm-nhiêm xảo-quyệt, thừa cơ hội để dặt lấy lợi riêng:

2) **Tính tàn-nhân** — Tán-kịch giết người cướp của, thương diễn ra luôn, thấy hoai thành ghen, không lấy điều ấy làm ác:

3) **Tính khuyhnh loát nhau** — Đua chen đánh xé nhau, ai muốn được riêng về phần này, chèn chen vui chơi, bằng chốc đá trở giáo mà đâm nhau, trả thù gây oán, không khi nào rồi. Ba cái tính xấu trên là thuộc về bọn kiệt liệt.

4) **Tính dốt trá** — Sợ mai lo tránh hăm dọa, buổi chiều lo phóng rần tít, không dám bang dục ngạch thì không chỗ nấp mình:

5) **Tính khiêu-bạc** — Thân mình không giữ, không nghĩ gì đến vợ con. Người thân cận không cứu giúp được, hướng

gi người khác, cái lòng trắc ẩn tiêu mòn dần dần.

6) **Tính lầy lổ** — Không có cái thủ sinh-nhân, biết buổi mai không nghĩ đến buổi chiều, được bữa nào cáo bữa ấy, cốt được cái thích trước mắt mà thôi, không ai có lòng nghĩ tới lo lui, thành ra cái tính « kim nhật bất tri mai một sự ».

Ba tính dưới này thuộc về bọn nhu nhược.

Ngoài ra lại còn hai cái tính xấu mà sinh ra chính trong khoảng nội loạn:

1) **Tính khùng-hoảng** — Hết trận đau này kể trận đau khác, dờm tráp ư ư đã lưng mà hồn mộng cũng có chiu kinh ngạc, bao nhiêu cái khi khảng khái đều theo gió theo mây.

2) **Tính phá-động** — Nhà hư cửa nát, không chỗ nương thân, nên trất tự lều nay, bị một trận phá mất phạm vi giới hạn; trong lòng không chút chủ-trương, thành ra nghe-dẫn-chạy-dó, thấy chỉ làm này, cái tính « lừa bịp mây trời » không sao ngăn được...

Tòa Kiểm-đuyệt bỏ

Hải-Âu

Kể từ số 375 bản báo đã khởi sự đăng ở trương ba vào mục tiểu thuyết, bộ:

NGHĨA NƯỚC TÌNH NHÀ

Đó là một bộ tiểu thuyết rất có giá trị, và bổ ích rất nhiều về đường tư-tướng. Xin hãy nhớ coi trọn bộ, đừng bỏ sót số nào.

Nguồn gốc sự tổ chức và sự biến thiên của xã hội

Lưu học sinh ở Pháp rất ít người viết quốc văn, nay nhận được bài của ông T. A. LIEU, đăng quốc văn mà bày tỏ cái tâm đắc của mình, bản báo xem là một đóa đáng mừng, nên xin đăng nguyên văn sau đây, để tỏ đến bạn đọc.

Lời Tòa Soạn

Tư tưởng, lý luận của người cũng như một vật trên đời, thay mới đổi khác luôn luôn, ấy là một sự hiển nhiên không cần phải nói. Ta chỉ muốn biết vì sao có nhiều sự khác biệt? Sao người với vật lại khác nhau?

Các nhà Triết học nghiên cứu lịch sử nhân loại, về đời xưa chưa nào, thì thấy nhiều giống người khác nhau chừng này. Giống thì tiêu diệt, giống thì không. Nước Trung-Hoa cũng trải qua nhiều thời đại khác nhau mà đến Việt Nam ta cũng thế. Còn làm chuyện đổi thay: nay còn nước Chiêm-Thanh, mai lại nước Việt Nam; nay thì nhà Minh cai trị Trung-hoa, mai thì nhà Thanh lên cầm quyền; thật là lại càng không hiểu lắm. Những sự biến thiên đó ở đâu mà ra?

Trong các phương diện sinh hoạt của loài vật, vấn đề biến thiên này, là một cái quan hệ rất phức tạp, thực là một chuyên đề rất trong đời, đem phân tích ra cho rõ ràng là một điều không thể làm cho thấu đáo được. Bởi vậy vấn đề này, các học giả xưa nay nghiên cứu và bình luận rất nhiều, ý kiến phân vân mà tựu trung tìm ra được một cái quan niệm cho đích xác không phải là dễ.

Giải thích ra cho rõ thì có thể nói rằng người ta ai cũng ở hai cái hoàn cảnh, tự nhiên và nhân tạo hoặc xã hội. Hoàn cảnh xã hội tức xã hội loài người.

Từ thế kỷ 17 trở lên, cái hoàn cảnh xã hội còn đơn giản và chưa phát đạt, người ta vẫn còn ở trong cái hoàn cảnh tự nhiên, không hiểu được những phép tắc của hoàn cảnh tự nhiên, không chính phục được những sức mạnh của nó, nên đành phó thác cho những sức trên (xem tiếp trang nhì cột tư)

Tạ - Liêu

Văn Uyển

Tòa Kiểm-đuyệt bỏ

Đương cơn giông tố
nhớ bạn

Chớp bể mưa nguồn những đợt
trông,
Toan ra bướm lái trận cuốn phong

Tòa Kiểm-đuyệt bỏ

Một mai gió lạnh trời quang rạng,
Rủ một nam nhi giống Lạc Hồng.
Hoàng-mộng-Kham

Khoa-học với tư tưởng của loài người

(Cả không ăn muối có thể không ươn)

Từ khi khoa vi trùng học phát minh đến nay thật đã giúp ích rất nhiều cho nhân loại, giúp về phần vật chất thì đã rồi, mà còn giúp về phần tinh thần nữa. Thứ vi trùng nhỏ nhỏ xíu xíu, coi mắt thường làm sao mà trông thấy được; nhưng khi nó vào lục phủ ngũ tạng của người, hoạt động một cách vô hình mà làm cho người phải điên đảo vì nó. Thế mà nào có ai cho là vi trùng đầu 1 ai cũng bảo là tà ma, yêu quái rồi cúng, rồi nhúng, rồi cách. Khổ quá! mình có nó chui vào trong với họ, họ cứ ngỡ ngàng cái lại: vật hữu hình sao không thấy? Trời là trời! con vi trùng chứ phải con gà mái đầu mà dễ thấy vậy!

Họ thấy vậy ươn cả thui, họ cho là việc tự nhiên, nào có biết đó là bởi vi trùng trong không khí nhập vào trong thịt trong cá ấy, mà làm cho ươn cho thối đầu. Nhưng vì cái kinh nghiệm trăm ngàn năm về xưa để lại, nên họ cũng biết cách muối cá, thịt, động để lâu ngày. Biết chừng này chuyện rồi họ bảo: « cá không ăn muối cá ươn ».

Câu nói này thì cũng có phần thật đó chứ, nhưng thật là đối với loài người con đã man kia, chờ trong một buổi khoa học thịnh hành như buổi này thì nó không còn là sự thật nữa. Buổi xưa người ta không biết có vi trùng, không biết cách gìn giữ, cho nó khỏi thui. Bây giờ thì không thế: họ không cần muối, chỉ đun sôi đến bao nhiêu độ đó, hoặc cho vào phòng lạnh rồi giữ kín, là để lâu mấy năm cũng được.

Đó là nói chuyện cá không ăn muối. Nhưng cái câu ấy lại còn dính với một câu nữa: « Cá không ăn muối cá ươn; con cãi cha mẹ trăm đường con hư ». Lạc-nhân viết đến đây lấy làm khâm tâm vô cùng. Xưa nay ai cũng bảo rằng lời cha mẹ là đúng đầu các điều hiểu thảo. Chẳng lẽ Lạc-nhân lại cãi, cho rằng cái câu trên là bậy. Nhưng mà phải cãi!

Câu này cũng như câu: « cá không ăn muối... », có một phần đúng, nhưng không thể gọi là không di dịch được. Cha mẹ là đáng vâng lời thật; nhưng phải chỉ cha mẹ với con cũng cùng ở một đời, cùng thở một cái không khí, cùng hấp thụ một lối tư tưởng, như vậy thì cha mẹ vì cái sự kính nghiêm, vì lòng thương yêu, mà những lời dạy bảo phần nhiều con cái phải một mực tuân theo. Trái lại, sống ở một buổi giao thừa, người cha thì bỏ bỏ với những thuyết thần học, kẻ tự vệ trung quân... còn

Kiểm-đuyệt

khó lòng cho người con nghe những lời dạy bảo trái ngược kia. Vậy biết cha mẹ ở buổi nào cũng thương con, muốn điều hạnh phúc cho con, nhưng đối với cái đời mới mà cha mẹ bảo con bỏ bỏ theo lối cũ, hoặc trong khi nói chuyện thì cười gả c. n. đưa không cần hỏi ý kiến con, thì cái hạnh phúc của người con cũng chỉ là bánh vẽ thôi, mà cái hư với cái

DO-LAI CỦA XÃ-HỘI TƯ-BẢN (CHẾ-ĐỘ TƯ BẢN MỞ ĐẦU TỪ THỜI-KY CẬN-ĐẠI)

Ái cũng biết rằng cái mầm xung đột trong xã hội là gây ra bởi sự bất bình đẳng; mà cái bất bình đẳng lớn nhất là về kinh tế. Vì thế, xã hội gồm có rất nhiều giai cấp, nhưng ai ai cũng chú ý như: về cái giai cấp tư bản. Chính trong khoảng mà các nhà sử học gọi là thời kỳ Cận đại, từ nửa thế kỷ 15 cho đến hai phần thế kỷ 18, giai cấp tư bản mới bắt đầu hành trưởng và phục thuộc các giai cấp khác dưới cái thế lực của mình. Đầu buổi Cận đại những điều kiện sinh hoạt của người Âu tây phải bị cái lũng túng kinh tế nó xoay chuyển, thành thử mới có cái xã hội tư bản. Nào cuộc phục hưng văn nghệ, nào cuộc Tôn giáo cách mệnh, nào cuộc thành lập các nước Âu châu và quyền trung ương chấp chánh, nào sự sa sút của chế độ phong kiến để chỗ cho chính thể quân chủ, nào cuộc phát minh ra Tàu Thế giới và các thị trường ở thuộc địa... đó là những điều kiện của thời kỳ Cận đại, những điều kiện mở đầu cho cái xã hội tư bản.

Hồi Trung cổ thì tất cả máy móc và khí cụ dùng để sinh sản chỉ gồm có thủ công, xa hoặc thủ công xa (moulin à vent, ou à eau). Nhưng đến giữa thế kỷ 15 nhờ có thủ máy in của Gutemberg phát minh ra, mà tư tưởng của loài người được mở truyền bá, qua lại; và công nghệ lại cũng nhờ đó mà phát đạt lên.

Chỉ một mình sự phát minh ra máy in đó, và sự tiến bộ của cái công nghệ mới về máy móc này, cũng đã tượng hình một cách đơn giản, sơ thiểu, cái chế độ cơ khí về sau. Máy in càng ngày càng sửa đổi hoàn bị thêm, nên càng tiện lợi, đã ít tốn công mà được mau chóng, vì thế mà giá sách hạ xuống nhiều. Những bạn chép tay trước không sao tranh nổi danh phải bỏ nghề, mà cho đến nay in thợ sắp chữ cũng lần lần không sao tránh khỏi những nông nỗi thui thối, kết cuộc của cơ khí tinh xảo.

Đó là nói về nghề in, và trong sự thay đổi máy móc thế cho tay người, nghề in đã đứng đầu mở đường cho các công nghệ khác. Lấy giờ giữa người thợ sản xuất ra vật hóa và người đi bán buôn vật hóa, lại còn thêm một anh tự xưng là « chủ tạo gia », gìn giữ các công cụ sinh sản, coi sóc các công xưởng. Cái công xưởng bây giờ lại không phải cái kho chứa đồ bán.

nên cũng không chắc chỉ là bởi cái lợi hay là nghe lời cha mẹ. Thời đại mới, lối giáo dục cũng phải đổi mới. Ở cái đời mà cá có thể không ăn muối mà không ươn, thì ta có thể nhận rằng lời của cha mẹ cũng có điều không thích hợp.

Đương buổi nhân quyền phát đạt, những người đã nghe nhiều thấy rộng, cái bức đường đời đã đi hơn phần nửa, tưởng cũng nên nghĩ đến tình cảnh của bọn sinh mệnh để sau, mà công nhận cái quyền của đoàn hậu lớn.

Lạc-nhân

Nhưng cái phát thị thuyến càng ngày càng thấy khinh bỉ, sinh hoạt càng khôn khéo, mà từ thêm càng dỏm. Vì sao? là vì dân ở các miền thôn dã di cư lần lần ra các nơi thị thành. Giá trị của càng ngày càng cao lên, thì nghiệp nuôi chiên càng ngày càng khó khăn thêm, mà các nhà chuyên nghề nuôi chiên lại cần có khoản rộng để làm đồng cỏ cho thú vật. Vì thế mà người ta có thể nói: các bày chiến kia đi đến xứ nào thì đuổi người ở xứ đó đi nơi khác để choảng lấy chỗ. Các khoản đồng rộng để nuôi chiên kia cần có mấy người chăn chiên là đủ, vì thế mà cái số người trước kia chuyên việc nông tang, nay thấy dư, nên phải hóa ra thất nghiệp mà đi lơ thơ xứ nọ xứ kia kiếm cách sinh nhai, rồi cuối cùng đành phải đi đến các nơi đó hội xin làm công giá rẻ ở các xưởng. Ông Thomas Morus, chương án nước Anh hồi vua Henri thứ 8 (thế kỷ 16) có viết một quyển chính trị và xã hội tiêu thuyết nhan đề là « Không tưởng » (Utopie). Trong khoảng nói về các bày chiến chiếm một phần lớn đất đai nước Anh, ông có viết: « Những vật này ở các nơi khác thì rất hiếm hoi, dễ nuôi, ăn thứ gì cũng được; nhưng ở xứ mình nó ăn rất dễ lợn, ăn cả đến người, làm các nơi thôn dã, các đồng rộng, các nhà cửa ở miền quê không còn người cư ngụ. »

Kiểm-đuyệt

(Sẽ tiếp)
Giang-hạ

... DAN HUB